

Số 42/QĐ - BCĐCĐS

Đức An, ngày 04 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Đức An

**BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 15/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Căn cứ Quyết định số 224 /QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND xã Đức An về thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của xã Đức An;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội xã Đức An.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Đức An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trưởng phòng, Phó phòng VH-XH xã;
- Các phòng chuyên môn xã;
- Các thành viên BCĐ xã;
- BTQ các Thôn, Bon, Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Vũ Ngọc Dương
Phó Chủ tịch UBND xã



QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của xã Đức An

(Kèm theo Quyết định số 242/QĐ-BCĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Đức An)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của xã Đức An (sau đây gọi là BCD).

2. Quy chế này áp dụng đối với các Thành viên Ban Chỉ đạo và các phòng, ban, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai, đúng quy định pháp luật và do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Ban Chỉ đạo và Thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong hệ thống hành chính nhà nước.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các Thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và tại Quy chế này.

4. Các Thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh và UBND xã.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Ban Chỉ đạo họp trực tiếp hoặc trực tuyến, trường hợp do điều kiện công tác, có thể lấy ý kiến thành viên bằng văn bản đối với những nội dung thường xuyên.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO



Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo, điều hành toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Ban Chỉ đạo.
2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động xây dựng, phát triển Chính quyền số trên địa bàn xã.
3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

Giúp đồng chí Trưởng Ban điều hành các hoạt động, công việc của Ban Chỉ đạo. Thay mặt Trưởng Ban chủ trì các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo khi được uỷ quyền.

Chỉ đạo việc phối hợp giữa các tập thể, tổ chức, cá nhân để triển khai nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

Duy trì hoạt động của Ban Chỉ đạo và xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo trong trường hợp Trưởng Ban chỉ đạo vắng mặt.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Các Thành viên Ban Chỉ đạo

Là đầu mối chủ trì việc xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Kiến nghị, đề xuất với Ban Chỉ đạo những chủ trương, giải pháp thuộc lĩnh vực, đơn vị phụ trách để nâng cao hiệu quả hoạt động của Nghị quyết số 57-NQ/TW. Đề xuất chương trình, kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, xây dựng báo cáo đột xuất, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Đề xuất biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân thuộc lĩnh vực mình, đơn vị phụ trách thực hiện tốt Nghị quyết số 57-NQ/TW, Huy động, phân công cán bộ, công chức, viên chức và phương tiện (khi cần thiết) của đơn vị mình để phục vụ công việc của Ban Chỉ đạo khi có yêu cầu.

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự do người chủ trì cuộc họp quyết định.
2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số, đô thị thông minh.

Điều 7. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp



1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Chuyển đổi số cộng đồng để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo; định kỳ hoặc đột xuất làm việc với các ban, ngành và Tổ Chuyển đổi số cộng đồng các bản đề chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đơn vị trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với Tổ Chuyển đổi số cộng đồng trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ Chuyển đổi số cộng đồng được huy động các thành viên trong tổ và mời các thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số làm việc để nghiên cứu, xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ hoạt động của tổ và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 8. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ chuyển đổi số cộng đồng sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, thành viên Ban Chỉ đạo trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

